

ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH KẾT HỢP MỞ RỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG KỶ NGUYÊN SỐ - TIỀM NĂNG, THÁCH THỨC VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Nguyễn Trung Hiếu¹, Nghiêm Xuân Dũng¹

Tóm tắt: Giáo dục đại học hiện nay đã đạt được nhiều thành tựu, kết quả, góp phần quan trọng vào thắng lợi của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để đổi mới, cải cách trong các lĩnh vực hoạt động của giáo dục đại học, từ nhiều năm nay, các trường đại học đã xác định rõ việc đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển công nghệ thông tin (CNTT) và mở rộng hợp tác quốc tế (HTQT) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm chiến lược, là giải pháp chủ yếu để đi tắt đón đầu, rút ngắn khoảng cách phát triển so với cơ sở giáo dục đại học các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới. Mục tiêu đẩy mạnh cải cách hành chính đã được đặt ra trong chiến lược phát triển của các trường đại học đó là đẩy mạnh ứng dụng nhanh, hiệu quả CNTT làm thay đổi cơ bản phương thức quản lý, điều hành, giảng dạy, nghiên cứu khoa học; song hành mở rộng hợp tác quốc tế hướng đến mục đích đào tạo nguồn nhân lực kỹ năng, nhân tài sẵn sàng cho chuyển đổi số đưa Việt Nam hùng cường trong thời đại 4.0.

Từ khóa: cải cách hành chính, công nghệ thông tin, hợp tác quốc tế, giáo dục đại học, chuyển đổi số.

1. MỞ ĐẦU

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự bùng nổ của khoa học công nghệ đã và đang thúc đẩy giáo dục đại học của mỗi quốc gia đổi mới không ngừng, đặc biệt là quá trình cải cách hành chính (CCHC) và mở rộng hội nhập quốc tế để bắt kịp nhanh chóng những xu thế mới, tri thức mới. Triển khai Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trong giai đoạn mới, Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030... Các trường

¹ Học viện An ninh Nhân dân

đại học dưới sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và ưu tiên giành nhiều nguồn lực về tài chính, nhân lực cho hoạt động đổi mới, ứng dụng CNTT nhằm hiện đại hoá tất cả các lĩnh vực hoạt động và phục vụ công tác CCHC. Trong đó, đã xác định rõ CNTT vừa là nội dung cải cách trong công tác chỉ đạo điều hành vừa là công cụ hỗ trợ tích cực cho công tác CCHC, đồng thời cũng xác định việc đẩy mạnh CCHC trong các mặt công tác chuyên môn nhằm hình thành phương thức quản lý khoa học, phương pháp dạy học hiện đại là một nội dung rất quan trọng có tính then chốt quyết định sự thành công định hướng phát triển của các trường đại học.

Bên cạnh đó, Hợp tác quốc tế (HTQT) với vai trò là một bộ phận cấu thành của nền giáo dục đại học hiện đại, nền giáo dục đại học mỗi quốc gia cần hội nhập quốc tế để giao lưu, học hỏi cũng như đổi mới phù hợp với xu thế chung của thế giới. Sự cần thiết của HTQT đối với sự phát triển của các trường đại học xuất phát từ ba vấn đề chính: mở cửa trong lĩnh vực giáo dục đại học của các quốc gia theo chức năng nhiệm vụ, đáp ứng nhu cầu xã hội của giáo dục đại học trong kỷ nguyên số và tiêu chuẩn xếp hạng các trường đại học. Trong định hướng phát triển thì mở rộng HTQT diễn ra như một tất yếu khách quan và ngày càng khẳng định vai trò quan trọng của mình trong quá trình xây dựng và phát triển của các trường đại học [3].

Như vậy, một trong những nhiệm vụ quan trọng, mang tính chiến lược của các trường đại học hiện nay là chuẩn bị nền tảng cho cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, đón đầu bước tiến của nhân loại. Đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT đáp ứng yêu cầu xây dựng trường đại học trong kỷ nguyên số.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cải cách hành chính kết hợp mở rộng hợp tác quốc tế

Các cơ sở giáo dục đại học là đối tượng chính cho quá trình chuyển đổi thành công sang nền kinh tế xã hội với nền tảng tri thức hiện đại của kỷ nguyên số. Trong tiến trình chuyển đổi số, việc sử dụng CNTT tiên tiến trong CCHC kết hợp mở rộng HTQT tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đại học trên toàn thế giới nhằm chuyển giao và tiệm cận với nền tri thức mới và hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ ngày càng được nhân rộng.

Trường đại học không chỉ là đơn vị đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chung của xã hội, mà còn phục vụ cho sự nghiệp phát triển của nền kinh tế và giữ gìn nền hòa bình thế giới. Với nhịp điệu thay đổi nhanh chóng trên thế giới thông qua quá trình toàn cầu hóa, các quốc gia trên thế giới cùng với các dân tộc, các nền văn hóa, các định chế tổ chức trong đó có các trường đại học, đang trở thành những thực thể đan quện vào nhau, có tương quan với nhau và liên kết với nhau hết sức chặt chẽ. Đẩy mạnh CCHC kết hợp

mở rộng HTQT làm nền tảng quan trọng giúp chúng ta bước vào một thế giới đang đổi thay nhanh chóng, để tăng cường và thúc đẩy các khám phá khoa học, thực hiện những nhiệm vụ mà chúng ta đã cam kết, và để duy trì năng lực cạnh tranh của chúng ta, các cơ sở giáo dục đại học phải có những năng lực mang tính toàn cầu và những mối quan hệ có tính chất quốc tế dưới nhiều hình thức.

Có nhiều nguyên nhân cả nội diện và ngoại diện thúc đẩy việc đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT hướng tới mục đích quốc tế hóa, định hướng phát triển của các trường đại học. Thực tiễn khẳng định, quá trình hình thành và phát triển cho thấy các trường đại học hoạt động tốt hơn nhiều trong quản lý, đào tạo lẫn nghiên cứu khoa học khi đẩy mạnh CCHC và mở rộng HTQT đáp ứng nhu cầu xã hội cũng như tình hình thực tiễn trong nước và thế giới. Điều này thường được thể hiện qua việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và sản phẩm đào tạo là những học viên có kiến thức mang tính chất quốc tế và năng lực mang tính xuyên văn hóa; đạt được những chuẩn mực quốc tế; duy trì năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh phát triển tri thức trong những vấn đề về sự tương đồng giữa các quốc gia; nghiên cứu những vấn đề đang đặt ra cho quốc gia và quốc tế; hoạt động vì tiến bộ xã hội; đánh giá cao sự đa dạng văn hóa và dân tộc của một quốc gia qua đó duy trì ổn định an ninh quốc tế và những quan hệ hòa bình [4].

2.2. Thực tiễn cải cách hành chính kết hợp mở rộng hợp tác quốc tế trong bối cảnh hiện nay

Các trường đại học Việt Nam đã không ngừng phát triển trở thành các cơ sở đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, là trung tâm nghiên cứu khoa học hàng đầu, có uy tín trong hệ thống các trường đại học trên thế giới; Thực hiện chiến lược phát triển của các trường đại học hướng tới trở thành các cơ sở giáo dục đại học hàng đầu Quốc gia hướng đến tiệm cận các cơ sở giáo dục hàng đầu thế giới, điều quan trọng là phải xác định được những giải pháp có tính đột phá chiến lược, tạo bước nhảy vọt về chất và lấy đó làm giải pháp trung tâm thúc đẩy các vấn đề khác phát triển.

Nhìn lại chặng đường lịch sử phát triển, trường đại học ở Việt Nam đã có những đóng góp quan trọng trong việc cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phục vụ cho sự nghiệp bảo vệ An ninh Quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội của đất nước. Tuy nhiên, để bắt kịp với những thay đổi song hành cùng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng như quá trình hội nhập quốc tế sâu và rộng; các trường đại học ở Việt Nam cần xây dựng cho mình định hướng phát triển đột phá, ứng dụng các thành tựu khoa học tiên tiến đối với CCHC hướng tới xây dựng mô hình đại học số mới vừa bắt kịp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vừa đảm bảo được các yêu cầu về chính trị, nghiệp vụ, kinh tế và xã hội; Đồng thời cần xây dựng chiến lược mở rộng HTQT nhằm phát huy vai trò “*đi trước, mở đường*”,

góp phần đặt nền móng cho hợp tác toàn diện, sâu rộng của Việt Nam với các quốc gia trên thế giới; chủ động kiến nghị, triển khai hiệu quả cơ chế đối thoại với nhiều đối tác quan trọng, góp phần tăng cường lòng tin chính trị, làm nền tảng mở rộng và phát triển hợp tác trên các lĩnh vực xã hội hướng đến phát triển kinh tế xã hội. Qua đó, tăng cường sự đồng thuận, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, nâng cao vị thế, uy tín của đất nước, đồng thời lan tỏa hình ảnh người Việt Nam trên trường quốc tế trong kỷ nguyên số [1].

Thực tiễn khẳng định, nhu cầu quốc tế hóa khiến ngày nay các trường đại học không thể phát triển mà không chú trọng tới đẩy mạnh CCHC trong quản lý, điều hành, mở rộng HTQT và hoạt động theo những chuẩn mực quốc tế nhằm đạt được sự thừa nhận, đồng thời duy trì khả năng cạnh tranh của mình trong một môi trường toàn cầu. Thông qua hoạt động hợp tác quốc tế của các trường đại học ngày càng có nhiều liên kết với các khu vực khác trên thế giới được hình thành và điều kiện hợp tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng các yêu cầu quan trọng của xã hội, đất nước; Số lượng đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại đã có sự phát triển cả về quy mô, số lượng và chất lượng. Mặt khác, hoạt động hợp tác quốc tế có đóng góp to lớn vào quỹ tài trợ quốc tế, hợp tác trong đào tạo giảng viên, học viên thúc đẩy trao đổi quốc tế và các chương trình đào tạo chuyên đề, đào tạo đại học và sau đại học.

Đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT trong kỷ nguyên sẽ đem lại nhiều thời cơ và thách thức đối với mục tiêu xây dựng các trường đại học trong tình hình mới.

2.3. Tiềm năng, thách thức, định hướng phát triển

2.3.1. Tiềm năng

Đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT của các trường đại học trong kỷ nguyên số có thể đem lại hiệu quả lớn lao.

Luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ Ban Ngành. Hệ thống thể chế của nền hành chính được cải cách và dần được hoàn thiện cơ bản phù hợp với yêu cầu chủ trương quan trọng của Đảng hướng tới đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính nhà nước góp phần đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, xây dựng vững chắc vị thế các trường đại học hàng đầu của Việt Nam, tiến tới vươn tầm khu vực và thế giới.

Các cơ sở giáo dục đại học có đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu khoa học có trình độ chuyên môn cao, năng lực công tác thực tiễn đa dạng; Lãnh đạo các cấp luôn coi trọng công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên có nhiều đổi mới, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế của đất nước. Theo đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đã được tăng cường, đổi mới, nâng cao chất lượng; việc áp dụng những

phương pháp quản lý mới, công nghệ hiện đại đã góp phần nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp, tinh thần trách nhiệm, phục vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên có đủ năng lực chuyên môn trong kỷ nguyên số.

Xu thế hội nhập quốc tế, hợp tác quốc tế trong cải cách hành chính và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là đòn bẩy để các trường đại học thúc đẩy, triển khai mạnh mẽ, xây dựng có hiệu quả mô hình trường đại học số trong quản lý điều hành các mặt công tác; hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT từng bước được nâng cấp theo quy hoạch, tạo điều kiện phát triển đồng bộ, hiện đại, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

2.3.2. Thách thức

Đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế một mặt mang lại những tiềm năng nhưng cũng tạo ra những thách thức mới trong định hướng phát triển của các trường đại học.

CCHC, mở rộng HTQT đang đứng trước những thách thức lớn của quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, của quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Trong điều kiện kinh tế mở, có tính toàn cầu, đòi hỏi phải nhanh chóng tạo lập đồng bộ hệ thống thể chế nhà nước, thể chế hành chính phù hợp với thông lệ chung của thế giới; phải đổi mới tổ chức bộ máy và nâng cao trình độ, năng lực, trách nhiệm của cán bộ, công chức để có thể hòa nhập vào cộng đồng quốc tế, cộng đồng khu vực. Đồng thời, sự vận hành các hoạt động CCHC, ứng dụng CNTT và hội nhập quốc tế chưa thật sự đồng bộ, chưa đạt hiệu quả xứng với tầm vóc và vị thế của cơ sở giáo dục đại học Việt Nam.

CCHC, hội nhập quốc tế hiện nay không thể có một hình mẫu cụ thể. Tiến hành cải cách và mở rộng HTQT trên tinh thần học hỏi những kinh nghiệm của các nước trong khu vực và trên thế giới và vận dụng hợp lý, linh hoạt phù hợp với bối cảnh, điều kiện của trường đại học. Phạm vi và quy mô rộng lớn của CCHC kết hợp mở rộng HTQT đáp ứng yêu cầu xây dựng trường đại học trong kỷ nguyên số đòi hỏi phải tiến hành một cách liên tục, với quyết tâm cao, vừa làm vừa nghiên cứu, tổng kết thử nghiệm những mô hình tổ chức và quản lý mới. Thách thức, khó khăn này đặt ra cho CCHC và hội nhập quốc tế những yêu cầu mới trong những giai đoạn, bối cảnh, tình hình mới hiện nay [5].

Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT còn hạn chế. Cơ sở dữ liệu dùng chung của các trường đại học hiện nay có rất nhiều nhưng để trích xuất, chia sẻ thông tin còn gặp nhiều vướng mắc. Sự tương tác trong nền công vụ qua môi trường số hóa vẫn còn những hạn chế. Việc xây dựng, hình thành và phát triển cơ sở dữ liệu số, việc tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên, công nhân viên và học viên có thể cập nhật, tương tác thông tin cần thiết còn hạn chế; đầu tư xây dựng cơ

sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và các dịch vụ trên nền tảng Nội bộ và Internet chưa đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng số trong tình hình hiện nay.

2.3.3. Định hướng phát triển

Với mục tiêu tiếp tục đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT nhằm xây dựng trường đại học trở nên hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; hệ thống tổ chức bộ máy, phân cấp trong quản lý điều hành tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, phục vụ sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao cho xã hội và đất nước, góp phần thúc đẩy nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội của đất nước. Trường đại học ở Việt Nam cần có hệ thống định hướng phát triển tổng thể và phù hợp, tác giả đề xuất **06** định hướng cụ thể như sau:

Thứ nhất, đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về CCHC và hội nhập quốc tế. Tiếp tục quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và các Bộ Ban Ngành về đẩy mạnh CCHC và mở rộng HTQT, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng Học viện theo phương châm “Đào tạo toàn diện, quản lý chuyên nghiệp, tham mưu chủ động, điều hành hiệu quả”, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người học làm trung tâm, lấy sự hài lòng của tổ chức, công ty, doanh nghiệp và xã hội làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của trường đại học.

Thứ hai, nâng cao vai trò chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp lãnh đạo; Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị đối với công tác CCHC, mở rộng HTQT. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, nhiệm vụ tới toàn thể đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên... để tạo động lực, sự đồng thuận về thực hiện đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT đáp ứng yêu cầu xây dựng trường đại học trong kỷ nguyên số gắn với thực hiện chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước giai đoạn 2021 - 2030.

Thứ ba, kết nối hoạt động giữa công tác CCHC, ứng dụng CNTT và HTQT. Hiện nay 03 mặt công tác trên hoạt động khá độc lập, mặt dù CNTT là phương tiện để đẩy mạnh quá trình CCHC và mở rộng HTQT. Mặt khác, phát triển CNTT và một nền hành chính công hiệu quả sẽ là điều kiện và động lực mạnh mẽ để phát triển Học viện điện tử phục vụ tiến trình chuyển đổi số. Chính vì vậy để đẩy mạnh tiến trình chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả hơn thì công tác CCHC, công tác ứng dụng CNTT và công tác HTQT nên có nhiều hành động chung, cùng nhau đưa ra những chương trình hành động, hỗ trợ nhau hài hòa và đồng bộ hơn.

Ứng dụng CNTT phải đi đôi với CCHC, quá trình CCHC đặt ra các yêu cầu, đòi hỏi ứng dụng CNTT phải giải quyết, vì vậy thủ tục hành chính phải ổn định thì ứng dụng CNTT mới đạt hiệu quả tốt. Ứng dụng CNTT trong CCHC kết hợp mở rộng HTQT có vai trò, tầm quan trọng và là giá trị cốt lõi của mọi trường đại học. Hợp tác quốc tế liên trường đại học đã góp phần đáng kể trong việc cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho công cuộc xây dựng đất nước; Cải cách hành chính kết hợp mở rộng HTQT thực hiện hiệu quả sẽ nâng tầm hợp tác quốc tế trở thành một mô hình quản lý nhà nước của một tổ chức mở (*Trung tâm hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ*) nhằm tăng cường độ trình dự án, đề án, công trình nghiên cứu khoa học được công bố trên các tạp chí uy tín thế giới (ISI, Scopus..).

Thứ tư, đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng hiệu quả ứng dụng CNTT phục vụ đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT. Điều chỉnh cơ chế đầu tư đặc thù cho CNTT, tăng cường xã hội hóa để phát huy hiệu quả hợp tác công - tư (PPP) khai thác tốt tiềm năng của hợp tác quốc tế. Đồng thời, cần tổ chức đào tạo, tập huấn, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin; Xây dựng, khai thác và sử dụng dịch vụ công trực tuyến (Cổng thông tin điện tử). Hằng năm, cần đổi mới thêm nguồn lực cho chương trình phát triển và ứng dụng CNTT để hiện đại hoá nền hành chính, đẩy mạnh CCHC, mở rộng HTQT, trong đó ưu tiên các đối tác quốc tế chiến lược của trường đại học.

Vận dụng các bài học kinh nghiệm, tăng cường giao lưu HTQT về CCHC. Các quốc gia tiến hành cải cách nền hành chính đều nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về CCHC, mặc dù không có khuôn mẫu hay trình tự nhất định cho CCHC của từng nước, tuy nhiên việc cử các tổ chức, cá nhân đi nghiên cứu học tập CCHC tại các quốc gia đã tiến hành cải cách để về vận dụng vào nước mình là việc làm rất cần thiết. Ngoài ra, có thể nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước đã đạt được nhiều kết quả thu được rất đáng khích lệ trong nhiệm vụ CCHC như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore và Vương Quốc Anh.

Thứ năm, xây dựng bộ quy trình CCHC kết hợp mở rộng HTQT để giải quyết các công việc, tiến tới đề xuất mô hình CCHC. Khi xây dựng bộ Quy trình này nên tham khảo Quy chế phối hợp trong việc thống kê, cập nhật, công bố thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý văn bản, ... về các quy định hành chính thuộc phạm vi chức năng của trường đại học với các chỉ dẫn cụ thể để thực hiện thuận lợi. Nếu có bộ Quy trình xây dựng tốt sẽ tạo hành lang pháp lý để Học viện tổ chức các hoạt động theo hướng công khai, rõ ràng, chính xác...

Thứ sáu, thực hiện chuyển đổi số một cách căn bản, toàn diện, đồng bộ; phát triển môi trường số đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy Chính phủ số trong trường đại học. Xây dựng trường đại học điện tử, trường đại học số, hoàn thiện thể chế tạo cơ sở pháp lý và xây dựng cơ sở dữ liệu nền tảng phục vụ cho việc triển khai phát triển trường

đại học điện tử, trường đại học số. Thực hiện chiến lược chuyển đổi số theo lộ trình của Chính phủ. Tăng cường đầu tư tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin; chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, thực tại ảo và thực tế tăng cường.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương thức làm việc, chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, tăng cường xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc. Tiến tới phát triển, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng dịch vụ công (Cổng thông tin điện tử); Nghiên cứu, xây dựng và phát triển mô hình trường đại học thông minh trong thời gian tới.

3. KẾT LUẬN

Thế giới đang đứng trên bờ của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, cuộc cách mạng sẽ chuyển dịch mọi khía cạnh và lĩnh vực, trong đó có nền hành chính nhà nước. Bắt nhịp nền hành chính tiên tiến theo chuẩn mực quốc tế là điều cần thiết và không thể tránh khỏi. Tuy nhiên, đây không phải là tương lai ngày một ngày hai. Việc đẩy mạnh CCHC kết hợp mở rộng HTQT đáp ứng yêu cầu xây dựng trường đại học trong kỷ nguyên số mang tính cấp thiết trong tình hình mới nhằm thực hiện hiệu quả các vấn đề đặt ra, bảo đảm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong tình hình hiện nay, việc ứng dụng CNTT trong CCHC kết hợp mở rộng HTQT cần đến sự tham gia của các cơ quan, cá nhân, tổ chức nhiều lĩnh vực, cùng với đó là sự nghiên cứu, suy xét kỹ càng và một kế hoạch rõ ràng cũng như định hướng phát triển dài hạn. Tuy nhiên, càng nhanh chóng hiện thực hóa CCHC kết hợp mở rộng HTQT càng sớm bắt nhịp với sức mạnh thời đại, có được hiệu quả lớn lao trong công cuộc bảo vệ chủ quyền Tổ quốc và cuộc sống an toàn của nhân dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngô Thành Can (2013), *Tổng quan về nghiên cứu khoa học hành chính*, Nxb Lao động.
2. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2012), *Luật Giáo dục đại học*.
3. Phạm Thị Ly (2009), *Vai trò của Hợp tác quốc tế trong việc xây dựng trường đại học theo chuẩn mực quốc tế cho Việt Nam*.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002), Vụ Quan hệ quốc tế, *Hướng dẫn về quan hệ quốc tế trong giáo dục và đào tạo*, NXB Giáo dục.
5. Jamil Salmi (2008), *Những thách thức trong việc xây dựng Trường ĐHĐCQT*, Phạm Thị Ly dịch, Bản tin Thông tin Giáo dục Quốc tế số 3-2009.

6. Proceedings of the 2009 EMUNI Conference on Higher, *Education and Research*, Portorož, Slovenia, 25-26 September.
7. Myeong, S.H. A, *Study on the Paradigm Change of Gov3.0-Based E-Government Service with Smart Society Transition*; Research Report; NIA (Korea Information Science Promotion Agency): Daegu, Korea, 2012.
8. Pan Suk Kim, *Administrative Reform in the Korean Central Government: A Case Study of the Dae Jung Kim Administration*, Public Performance & Management Review Vol. 24, No. 2 (Dec., 2000), pp. 145-160.
9. <http://hvcsnd.edu.vn/hop-tac-quoc-te/tin-hoat-dong/hiep-hoi-hoc-vien-can-hsat-quoc-te-interpa-va-phuong-huong-tro-thanh-thanh-vien-chinh-thuc-cua-hoc-vien-csnd-1738>
10. Chính phủ (2021), Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

**ACCELERATING ADMINISTRATIVE REFORM IN COMBINATION WITH
EXPANDING INTERNATIONAL COOPERATION TO MEET THE REQUIREMENTS
FOR UNIVERSITY CONSTRUCTION IN THE DIGITAL ERA - POTENTIALS,
CHALLENGES AND DEVELOPMENT ORIENTATIONS**

Nguyen Trung Hieu, Nghiem Xuan Dung

Abstract: Higher education today has obtained lots of achievements and results, making an important contribution to the victory of the cause of national construction and defense. In order to innovate and reform in operation fields of higher education, universities have clearly determined since many year that accelerating administrative reform, developing information technology (IT) and expanding international cooperation (IC) are one of the key strategic tasks, the major solution to take a shortcut, stay ahead of and shorten the development gap compared with higher education institutions in advanced countries of the region and around the world. In the development strategy of universities, the goal of accelerating administrative reform is to promote fast and effective application of IT to fundamentally change the methods of management, administration, teaching and scientific research; parallel to expand international cooperation towards the purpose of training human resources with skills and talents ready for digital transformation, bringing Vietnam to be a powerful country in the 4.0 era.

Keywords: Administrative reform, information technology, international cooperation, higher education, digital transformation

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 02-2-2023; ngày phản biện đánh giá: 07-2-2023; ngày chấp nhận đăng: 14-2-2023)